TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 26-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Quang Sáng.**

Các H thẩm nhân dân: Bà **Hà Thị Minh Quế.**
Bà **Nguyễn Hoàng Liên.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Hiếu** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông **Lương Xuân Toản** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 12/02/2019 đối với bị cáo:

- Vương Thị T, sinh ngày 09/5/1988 tại xã A, H. Văn Yên, Yên Bái.

Nơi cư trú tại: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Vương Thanh T (Đã chết) và bà Phạm Thị S, sinh năm 1949; Bị cáo không có chồng; bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 35 ngày 08/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:
+ Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1984. Vắng mặt
Trú tại: Thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái.
+ Anh Đặng Tư H, sinh năm 1988. Vắng mặt
Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nôi dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 01/10/2018, Đặng Tư H, sinh năm 1988 trú tại thôn Yên D, xã Y, huyện V vào nhà chị Đặng Thị H1 ở cùng thôn trộm cắp 01 máy bơm nước trị giá 585.000đ và 01 bao tải gạo nặng 32kg trị giá 352.000đ rồi mang lên đồi cách nhà chị H1 khoảng 30m cất giấu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày H gọi điện cho Nguyễn Quốc K, sinh năm 1984 trú tại thôn C, xã Y, H rủ K đi mua ma túy về sử dụng, K đồng ý. Khoảng 15 phút sau K đi xe máy đến rồi cùng H đi lấy chiếc máy bơm nước trộm cắp của nhà chị H1 rồi bảo K chở đến nhà Vương

Thị T để đổi lấy ma túy cùng sử dụng. K chở H đến nhà T, tại đây K đứng ở ngoài còn H cầm máy bơm nước vào nhà T nhưng không thấy có ai ở nhà, H ngồi ngoài hè đợi đến 20 giờ cùng ngày thì T về. Tại đây H nói với T đổi chiếc máy bơm nước lấy ma túy, T đồng ý và mang máy bơm nước vào nhà kiểm tra thấy sử dụng được nên lấy 1 gói ma túy trong túi quần đang mặc đưa cho H. Sau đó H và K đi đến khu vực nghĩa trang Y, xã Y cùng nhau sử dụng hết số ma túy vừa đổi được. Sau đó H mượn xe của K đi chở bao gạo trộm cắp của chị H1 về nhà K bán cho bà Bùi Thị Tin (mẹ của K) được 300.000đ rồi rủ K đến nhà T mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày H và K đến nhà T, K đứng ngoài chời còn H đi vào nhà đưa cho T 200.000đ, T cầm tiền rồi đi xuống bếp lấy 1 gói ma túy giấu trong một đoạn ống nhựa treo ở vách bếp lên đưa cho H. H cầm gói ma túy rồi cùng K mang đi sử dụng hết. Số tiền còn lại 100.000đ H chi tiêu cá nhân hết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Vương Thị T cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên đã phát hiện và thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghi là Heroine) được giấu trong 1 đoạn ống nhựa phi 48, dài 18cm treo ở vách bếp và 01 máy bơm nước nhãn hiệu ROLLSTAR 210A.

Quá trình điều tra xác định Vương Thị T là người nghiện chất ma túy từ khoảng tháng 5 năm 2018. Khi mua ma túy về sử dụng và thấy bán có lợi nhuận cao nên khoảng cuối tháng 9 năm 2018 T lên xã Đ, huyện V mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 300.000đ mang về để sử dụng và bán kiếm lời. 1 gói T chia thành 02 gói nhỏ, rồi mang bán cho H 1 lần và 1 lần đổi cho H. Gói còn lại T cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 171/GĐMT ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: "Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vương Thị T có khối lượng là 0,04 gam. 0,04 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-VY ngày 11/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố Vương Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; phân tích nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị H đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vương Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt. Do bị cáo nghiện chất ma túy, có hoành cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vương Thị T. Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và tuyên án phí theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc H.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tranh luận gì chỉ đề nghị H đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát

nhân dân huyện Văn Yên: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp bản kiểm điểm, các bản khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Đặng Tư H, Nguyễn Quốc K và đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên Vương Thị T đã mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 01/10/2018 T mua của một người đạn ông không quen biết ở xã Đ 02 gói ma túy với giá 300.000đ rồi mang về chia 1 gói thành 2 gói nhỏ để bán cho Đặng Tư H 1 gói với giá 200.000đ và đổi cho H 1 gói lấy 1 máy bơm nước trị giá 585.000đ. Gói ma túy còn lại có trọng lượng 0,04g T cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Vương Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố Vương Thị T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo Vương Thị T thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã H, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Từ hành vi này không những là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã H, nhiều loại tội phạm khác mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã H tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục riêng và đấu tranh, phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện Văn Yên.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo H đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết nhất định về xã H và pháp luật, biết tác hại của ma túy, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, đua đòi nên đã nghiện chất ma túy. Để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố là ông Vương Thanh Thủy được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích nêu trên H đồng xét xử xét có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hình vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã H. Đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Vương Thị T.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở xã Đ do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Đặng Tư H là người mua ma túy của T và cùng Nguyễn Quốc K sử dụng ma túy. Hành vi của H và K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính về hành vi này là phù hợp. Đối với hành vi trộm cắp tài sản của chị Đặng Thị H1 mà Đặng Tư H thực hiện đã được xem xét xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái nên không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau: 01 đoạn ống nhựa màu xanh, loại phi 48, dài 18cm là vật Vương Thị T dùng cất giấu ma túy để bán nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Do bị cáo phạm tội, bị xử phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vương Thị T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vương Thị T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 ống nhựa có màu xanh, loại nhựa phi 48, chiều dài 18cm hình tròn.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân thường vụ Quốc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Vương Thị T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6 ,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKS, Công an, THA huyện Văn Yên;
- Trại tạm giam (BC 02);
- Lưu HSơ, Tập án,THA (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Sáng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phong **Trần Ngọc Toản**

Vũ Quang Sáng